

Truyện ngắn Pháp và sự tiếp nhận truyện ngắn Pháp đương đại

Phạm Thị Thật*

*Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Pháp, Trường Đại học Ngoại ngữ,
Đại học Quốc gia Hà Nội, Đường Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 25 tháng 12 năm 2007

Tóm tắt. Truyện ngắn Pháp có bề dày lịch sử nhiều thế kỉ, từng đạt tới thời hoàng kim ở thế kỉ XIX và trở nên đặc biệt phong phú đa dạng vào những thập niên cuối thế kỉ XX. Tuy nhiên, truyện ngắn Pháp đương đại đang gặp phải một nghịch lí: số người viết nhiều hơn số người đọc. Bài viết này giới thiệu tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của truyện ngắn Pháp, đồng thời thử lí giải thái độ bàng quan của độc giả Pháp với truyện ngắn Pháp đương đại.

1. Vào thế kỉ XII, ở miền Nam nước Pháp xuất hiện một loại hình văn học có tên gọi là *lai*. Đó là những câu chuyện ngắn viết dưới dạng thơ văn, được các nhà nghiên cứu sau này nhận định là thể loại tiền thân của truyện ngắn Pháp. Tác giả của những "truyện ngắn bằng thơ" này, Marie de France, nữ văn sĩ đầu tiên của nền văn học Pháp, vì thế, được đánh giá là "người sáng tạo ra thể loại truyện ngắn Pháp" [1]. Một số nhà nghiên cứu coi các tác phẩm khuyết danh của thời Trung cổ như *fabliaux* và các câu chuyện độc lập trong *Truyện về chú cáo Renard* (Le roman de Renard) là những truyện ngắn. Một số khác lại cho rằng truyện ngắn (đúng nghĩa, bằng văn xuôi) chỉ chính thức ra đời ở Pháp vào thế kỉ XV với sự xuất hiện của *Một trăm truyện ngắn mới* (Les cents Nouvelles nouvelles, 1462), tác phẩm khuyết danh lấy cảm hứng từ tập truyện *Mười ngày*

(*Décameron*) nổi tiếng của tác giả người Ý Boccace ở thế kỉ XIV.

Ảnh hưởng của Boccace tới lĩnh vực truyện ngắn Pháp còn kéo dài đến thế kỉ XVI, thể hiện qua tác phẩm *Bảy ngày* (1559) của Marguerite de Navarre. Thoạt đầu, nữ văn sĩ này dự định viết một *Décameron* mới theo kiểu Boccace (nghĩa là sáng tác một trăm truyện cho mười ngày, mỗi ngày mười câu chuyện); nhưng do phải dừng lại ở câu chuyện thứ bảy mươi hai, bà đặt tên cho tập truyện là *Bảy ngày* (L'Heptaméron).

Sang đến thế kỉ XVII, số lượng tác giả tác phẩm truyện ngắn đã tăng lên đáng kể. Bên cạnh những *Công chúa De Monpensier* (1662) và *Công chúa De Clèves* (1675) của bà De Lafayette còn có *Truyện ngắn Pháp* (1623) của Charles Sorel, *Truyện ngắn Pháp* (1656) của Jean-Regnault de Segrais, *Truyện kể và truyện ngắn bằng thơ* (1665-1666) của La Fontaine.

Kì nguyên sau đó, vào thế kỉ XVIII, bà De Gomez cho ra đời tập *Một trăm truyện ngắn*

* ĐT: 84-4-8432430

mới (1732), dường như để gọi nhớ thuở khai sinh truyện ngắn. Tiếp đến là *Cuộc vây hãm thành Calais, truyện ngắn lịch sử* (1739) của bà De Tencin, *Những buổi tối ở rừng Boulogne hay Truyện ngắn Anh Pháp* (1742) của bá tước De Caylus. Theo một số nhà nghiên cứu, những *Truyện triết lí* (Contes philosophiques) và *Thư triết lí* (Lettres philosophiques) của Voltaire trong thời kì này cũng là những truyện ngắn.

Tuy nhiên, phải đến thế kỉ XIX truyện ngắn mới thực sự trở thành một thể loại văn học có quy chuẩn đặc trưng. Sở dĩ như vậy là vì, theo giải thích của Henri Lemaître trong *Từ điển Bordas Văn học Pháp* (1986), chính các tác phẩm ngắn của thế kỉ XIX là cơ sở để các nhà nghiên cứu xây dựng khung lí thuyết thể loại truyện ngắn. Đây được coi là thời hoàng kim trong lịch sử phát triển của truyện ngắn Pháp. Trong thời gian này, hầu hết các tiểu thuyết gia tên tuổi đều viết truyện ngắn và có những tác phẩm rất thành công. Stendhal với *Vanina Vanini* (1829), Victor Hugo với *Claude Gueux* (1834), Zola với *Truyện kể cho Ninon* (1864), Flaubert với *Ba truyện kể* (1877). Tấn trò đời của Balzac là tập hợp các tiểu thuyết, truyện vừa và truyện ngắn. Một số nhà văn trở nên nổi tiếng từ những tác phẩm ngắn. Alphonse Daudet làm say lòng độc giả với *Những bức thư viết từ cối xay gió* (1869) và *Truyện kể ngày thứ hai* (1873); Mérimée với *Matéo Falcone* (1829), *Vũ nữ thành Ille* (1836), *Colomba* (1840), *Carmen* (1845). Đặc biệt là Maupassant. Ông đã sáng tác khoảng 300 truyện ngắn và nổi lên như một cây bút truyện ngắn bậc thầy thời đó. Các tác phẩm của ông (*Viên mỡ bò*, 1880; *Nhà chứa* Tellier, 1881; *Cô Fifi*, 1882 ...) làm cho nhiều đồng nghiệp đương thời phải nể phục. Anatole France coi ông là "một trong những người kể chuyện giỏi nhất ở cái xứ sở xưa nay truyện kể vốn rất nhiều và rất hay". Tên tuổi của những Nodier, Daudet, Mérimée, Maupassant... không chỉ quen thuộc với độc giả trong nước mà còn nổi tiếng trên thế giới,

đến mức khi nói đến truyện ngắn Pháp, người ta vẫn cho rằng chỉ những nhà văn này mới là các "tác giả truyện ngắn đúng nghĩa" [2].

Sang thế kỉ XX, nhất là vào những thập niên cuối của thế kỉ, truyện ngắn Pháp trở nên đặc biệt phong phú và đa dạng, với đội ngũ tác giả vô cùng đông đảo [3] và số lượng tác phẩm ấn hành hàng năm ngày càng tăng⁽¹⁾. Nếu như ở nửa đầu thế kỉ, một số tiểu thuyết gia tham gia sáng tác truyện ngắn, trong đó có thể kể đến Jean-Paul Sartre với *Bức tường* (1939) hay Paul Morand với *Đêm mở*, *Đêm đóng* (1923) và *Cuối kỉ nguyên* (1957), thì ở nửa sau thế kỉ đã có cả một đội ngũ những tác giả chuyên sáng tác truyện ngắn như Georges-Olivier Chateaufort, Dominique Mainard, Georges Kalebka, Hervé Le Tellier. Đặc biệt là Annie Saumont. Bà được các nhà phê bình đánh giá là một trong những cây bút truyện ngắn xuất sắc nhất hiện nay, không chỉ bởi số lượng gần hai mươi tập truyện được in ấn tại những nhà xuất bản có tên tuổi, mà còn bởi số giải thưởng danh giá bà giành được, trong đó phải kể đến Giải Goncourt Truyện ngắn (1981), Giải thưởng lớn của Hội Nhà văn (1989), giải Nova (1991), Giải Truyện ngắn của Viện Hàn lâm (2003).

Cùng với sự tăng trưởng về tác giả tác phẩm, truyện ngắn Pháp thế kỉ XX vô cùng đa dạng về loại hình và nghệ thuật biểu đạt. Một trong những nguyên nhân của sự đa dạng này - và có lẽ là nguyên nhân quan trọng nhất - là ý thức cách tân và mong muốn tạo dấu ấn cá nhân trong sáng tác của các nhà văn đương đại. Nhiều tác giả dường như sẵn

⁽¹⁾ Trong *Truyện ngắn Pháp đương đại* (ADPF, 2001), Annie Mignard đã thống kê số lượng truyện ngắn Pháp in hàng năm của nửa sau thế kỉ XX, theo đó, những năm 50-60: 30 tập/năm; những năm 70-80: 50 tập/năm; năm 1985: 90 tập; năm 1986: 80 tập; năm 1997: 120 tập; năm 1999: 180 tập.

sàng chấp nhận nguy cơ thất bại trên những con đường mới hơn là sự thành công theo lối cũ sáo mòn. Với quan niệm rằng "các ranh giới trong văn học luôn không ngừng chuyển dịch; sự phân thứ bậc về thể loại, tác giả, tác phẩm cũng luôn thay đổi; một cách viết hôm nay bị coi là phản văn học có thể một ngày nào đó sẽ trở thành cách viết hợp quy, hoặc chính khái niệm "hợp quy" sẽ không còn nữa" (Y. Stalloni, 1997, 10), họ luôn trăn trở đổi mới văn phong, thử nghiệm mọi thủ pháp mà trí tưởng tượng của con người cho phép. Kho tàng truyện ngắn Pháp đương đại, vì thế, giống như một khu rừng bạt ngàn các loài cây muôn hình vạn trạng, đầy sức sống.

2. Truyện ngắn Pháp thế kỉ XX đông đảo về số lượng, đa dạng về loại hình, nhưng lại không có được đội ngũ độc giả như lẽ ra nó phải có. Tưởng rằng với dung lượng ngắn, văn phong xúc tích, truyện ngắn sẽ là thể loại văn học phù hợp nhất với nhịp sống gấp gáp của thời hiện đại. Thế nhưng trên thực tế, truyện ngắn Pháp đương thời luôn là thể loại "không bán được" [4]. Tình trạng nhạỵ cảm của truyện ngắn Pháp được các tác giả cuốn *Văn học Pháp từ năm 1968* miêu tả như sau: "Mặc dù từng có những tác phẩm rất thành công của một Marcel Arland luôn tuân thủ tuyệt đối những quy tắc cổ điển, hay của một Paul Morand viết theo xu hướng hiện đại cả về tiết tấu lẫn nhịp điệu, truyện ngắn vẫn luôn bị coi là dưới trướng của tiểu thuyết" [6].

Trước thực trạng này, từ những năm 30 của thế kỉ XX ở Pháp đã xuất hiện phong trào phục hưng truyện ngắn. Một số nhà xuất bản khởi đầu bằng việc sưu tập và ấn hành truyện ngắn: nxb Gallimard với bộ sách *Phục hưng truyện ngắn* (1934-1939), NXB Minuit có *Những truyện ngắn độc đáo* (1947-1952), NXB Julliard với các tuyển tập *Truyện ngắn* (1957 - 1962). Tiếp đến, vào những năm 70, xuất hiện

các chuyên san về truyện ngắn của một số tạp chí có tên tuổi nhằm mục đích tuyên truyền quảng bá giá trị của các tác phẩm ngắn, đặc biệt là các tác phẩm của các tác giả Pháp: *NRF* có số chuyên đề "Truyện ngắn Pháp và nước ngoài" (tháng 10/73); *SUD* ra số đặc biệt năm 1979 mang tiêu đề "Truyện ngắn"; *EUROPE* dành hẳn 3 số (tháng 8, 9, 10 năm 1981) bàn về "Truyện ngắn Pháp".

Phong trào cổ xúy cho truyện ngắn Pháp còn được thể hiện dưới nhiều hình thức hoạt động thường niên như Festival truyện ngắn Saint-Quentin⁽²⁾, các cuộc thi sáng tác truyện ngắn với nhiều giải thưởng khác nhau, đặc biệt là Giải Quỹ Goncourt Truyện ngắn (Bourse Goncourt de la nouvelle)⁽³⁾. Bên cạnh đó phải kể đến sự ra đời của một loạt tạp chí chuyên về truyện ngắn trong hai thập niên cuối của thế kỉ XX: *Ngắn* (1981 -), *Truyện ngắn mới* (1985 - 1992), *Tạp chí truyện ngắn* (1986 - 1987), *N như Nouvelles-Truyện ngắn* (1986 - 1987), *NYX, Những dòng văn cuối cùng trước buổi đêm* (1987 -), *Tâm vóc thực* (1987 -), *Lọ mực đổ, tạp chí của các văn bản ngắn* (1988 -), *Harfang, tạp chí truyện ngắn* (1991 -)⁽⁴⁾. Những tạp chí này thường kết hợp với các nhà xuất bản vừa và nhỏ, tạo thành những

⁽²⁾ Festival này ra đời năm 1985 theo sáng kiến của Martine Grel, thủ thư Thư viện thành phố Saint-Quentin. Đây là Festival thường niên loại vừa dành cho truyện ngắn Pháp đương đại. Từ năm 1998, Festival này được đổi thành *Festival truyện ngắn và truyện kể*.

⁽³⁾ Bourse Goncourt de la Nouvelle ra đời năm 1974 theo sáng kiến của Hervé Bazin, thành viên Hội đồng Goncourt thời đó. Từ năm 2001, Phần thưởng danh giá này được trao tại Strazbourg, do thành phố Strazbourg phối hợp với Hội đồng Goncourt đồng tổ chức.

⁽⁴⁾ Tên tiếng Pháp của các tạp chí này là *Brèves* (1981), *Nouvelles Nouvelles* (1985), *Le Magazine de la nouvelle* (1986), *N comme Nouvelles* (1986), *NYX, Dernières Lettres avant la nuit* (1987), *Taille réelle* (1987), *Encrier renversé, la revue du Texte Court* (1988), *Harfang, le magazine de la nouvelle*, (1991).

diễn đàn tiên phong đấu tranh cho truyện ngắn Pháp đương đại thông qua việc giới thiệu các tác giả Pháp đương đại đã nổi danh, những cây bút triển vọng và các tác phẩm thể nghiệm cách viết mới.

Tất cả những nỗ lực trên đã làm cho phong trào sáng tác truyện ngắn ở Pháp những thập niên cuối thế kỉ XX trở nên sôi nổi hơn bao giờ hết. Tuy nhiên, độc giả Pháp vẫn tỏ ra hồ hững với truyện ngắn nước nhà đương đại.

Vì sao vậy?

Nhiều tác giả cho rằng truyện ngắn ít độc giả vì nó là một thể loại khó đọc. Họ gọi truyện ngắn là “thể loại văn học của sự thiếu tiện nghi” (la littérature de l'inconfort), bởi nó luôn đòi hỏi độc giả “phải nhanh nhạy để có thể thay đổi nhịp đọc, để biết cách di chuyển từ thế giới thu nhỏ này sang thế giới thu nhỏ khác, có thể chịu đựng được những sự thay đổi đột ngột của các tình thế” [5]. Hơn nữa, tuy cả kích cỡ nhỏ nhưng nhiều truyện ngắn ngày nay hoàn toàn không thể đọc nhanh, “đọc một lần, trong một hơi” như André Gide từng tuyên bố. Bởi vì, là thể tài tự sự đòi hỏi ở người viết văn phong cô đọng xúc tích, truyện ngắn cũng đòi hỏi ở người đọc sự trải nghiệm, năng động và tính kiên trì để giải mã văn phong đó. Từ đó dẫn đến ý kiến khẳng định sô dĩ độc giả không thích truyện ngắn vì họ “không biết cách đọc”, không biết “để cho câu chuyện vừa đọc có thời gian ngấm” [6].

Theo một số nhà văn khác, một trong những lí do để nhiều người không thích truyện ngắn đương đại là nó luôn nghiêng về phản ánh mặt trái của cuộc sống và luôn bị bao trùm bởi không khí bi kịch: “Một thể loại văn học luôn lạnh lùng dẫn người ta đến một kết cục bi đát, thậm chí đến cái chết, thì khó có thể trở thành thể loại văn học đại chúng” [7].

Những người đấu tranh cho truyện ngắn thì cho rằng nguyên nhân thái độ bàng quan

của độc giả là do các phương tiện thông tin đại chúng Pháp đã không mang tới cho công chúng những thông tin tích cực, đầy đủ và cập nhật về thể loại này. Trong một bài viết trên tạp chí *Harfang*, J. Glaziou đã chua chát nhận xét: “Không hề có những chương trình kiểu như *Apostrophe* hay *Caractères* dành cho truyện ngắn; những tác giả đoạt giải Goncourt truyện ngắn cũng không ai được mời lên vô tuyến để nói về tác phẩm của mình. Bên cạnh đó, những nhận xét của các nhà báo-phê bình khi giới thiệu các truyện ngắn thường rất phiến diện, nếu không nói là đầy thành kiến” [8]. Độc giả của truyện ngắn, vì thế, chủ yếu là những “siêu độc giả”, những nhà phê bình nghiên cứu, những người giảng dạy văn học và ... những người viết ra nó.

Có thể nói tất cả những ý kiến trên đều rất xác đáng. Tuy nhiên, có lẽ nguyên nhân quan trọng nhất của hiện trạng này liên quan đến vấn đề chất lượng của các tác phẩm ngắn. Theo quan điểm của hầu hết các nhà văn và nhà lí luận, truyện ngắn là hiện thân của nghệ thuật hoàn hảo, là “thể loại mang tính nghệ thuật cao nhất trong các thể tài tự sự”. Nhưng đấy chỉ là trên lí thuyết. Còn trong thực tế sáng tác, không ít nhà văn và nhà nghiên cứu Pháp thừa nhận, vào những thập niên cuối thế kỉ XX, “số truyện ngắn trung bình và tầm thường quá nhiều” [4].

Có ba lí do giải thích cho hiện tượng này. Thứ nhất, trong số những người viết truyện ngắn ở Pháp có nhiều người viết chỉ vì “muốn được có tên trong đội ngũ tác giả”, hoặc với ý nghĩ rằng “viết truyện ngắn thì có gì mà khó”. Không thể phủ nhận trong số đó đôi khi có những tác phẩm độc đáo, nhưng nhìn chung, sản phẩm của họ đa phần rất thường.

Thứ hai, phương thức in ấn và phát hành truyện ngắn hiện nay có ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng các tác phẩm được lưu hành. Ở thế kỉ XIX, truyện ngắn chủ yếu

được đăng tải trên báo và tạp chí, sau đó mới được tập hợp lại và in thành tập. Những truyện ngắn này thường do Ban biên tập các báo và tạp chí "đặt hàng", nên tác giả phải tuân thủ một số yêu cầu nhất định về dung lượng và nghệ thuật. Nói cách khác, những truyện ngắn này đều đã được "kiểm duyệt" về chất lượng trước khi đến với độc giả. Sang thế kỉ XX, nhà văn tự do sáng tác và cho in tác phẩm của mình. Tuy nhiên, theo quy định (nhằm mục đích thương mại) của nhà xuất bản, truyện ngắn phải được in thành tập với số lượng tác phẩm nhất định. Quy định tương tự như vô hại này trên thực tế lại có ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng truyện ngắn được phát hành: các tác giả phải sáng tác nhanh để có thể ra được một tập truyện trong thời gian nhất định, và hệ quả tất yếu là trong tập truyện sẽ có những tác phẩm chưa đủ độ chín.

Thứ ba, trong công cuộc sáng tác và cách tân, có những nhà văn đi quá xa trong việc thử nghiệm văn phong. Kết quả là có những tác phẩm của họ trở nên tù mù khó hiểu. Xin dẫn ra đây một ví dụ. Trong quá trình học tập nghiên cứu tại Pháp, tác giả bài viết này từng gặp một số truyện ngắn đọc đi đọc lại vẫn không hiểu ý đồ tác giả, trong đó có "*Tội lỗi chết người*" của André Stil (nhà văn nổi tiếng, thành viên Hội đồng giải Goncourt), nên đã phải viết thư hỏi nhà văn Annie Saumont. Dưới đây là trích đoạn thư trả lời của bà:

"Tôi rất tiếc nhưng tôi cũng chẳng hiểu gì cả. Thường thì André Stil có cách viết rất trong sáng, nhưng trong truyện này ngay từ đầu ông ấy đã chơi chữ [...] mà không ai biết vì lí do gì". (Thư ngày 9/8/2001).

Có lẽ không cần bình luận gì thêm. Làm sao một độc giả bình thường có thể yêu thích những truyện ngắn mà ngay cả một nhà văn "đại thụ" như Annie Saumont cũng không hiểu được tác giả muốn nói gì?

Như vậy, chỉ cần gặp vài tác phẩm trong ba dạng truyện ngắn vừa nêu trên, độc giả hẳn sẽ có định kiến tiêu cực về truyện ngắn và có lí do để quay lưng lại với thể loại văn học này. Đành rằng cái hay trong nghệ thuật là vô cùng. Nhưng không thể phủ nhận mối quan hệ khăng khít Tác giả - Tác phẩm - Người đọc, không thể phủ nhận vai trò quan trọng của độc giả trong việc tạo lập đời sống của tác phẩm văn học. Vì thế, nhà văn phải biết đáp ứng nhu cầu thường thức của người đọc, đồng thời phải tạo được sự hợp tác của anh ta. Muốn có được sự hợp tác ấy, nhà văn cần thực sự nghiêm túc trong sáng tác, tránh những trang viết sáo mòn dễ dãi, nhưng cũng đừng biến tác phẩm của mình thành những "trận đồ bát quái", thành sân chơi của riêng mình với trò chơi chỉ có mình biết luật. Chỉ có như thế truyện ngắn Pháp mới có được đội ngũ độc giả đông đảo, mới khôi phục lại được vị thế mà nó từng chiếm lĩnh ở những thế kỉ trước, đặc biệt là ở thế kỉ XIX.

Tài liệu tham khảo

- [1] *Từ điển Bordas Văn học Pháp* (Dictionnaire Bordas de la Littérature française), 1986.
- [2] René Godenne, *Truyện ngắn*, Honoré Champion, 1995.
- [3] C. Pujade-Renaud, D. Zimmermann (biên soạn), *Số liệu trong Chân dung tự hoạ của 131 tác giả truyện ngắn đương đại*, NXB Many, 1993.
- [4] Annie Mignard, *Truyện ngắn Pháp đương đại*, NXB ADPF, 2000.
- [5] B. Vercier, J. Lecarme, *Văn học Pháp từ năm 1968*, NXB Bordas, Paris, 1982.
- [6] Claude Pujade-Renaud, số đặc biệt về Truyện ngắn Pháp đương đại, *Revue des Deux Mondes*, 8 (1994) 103.
- [7] Christine Baroche, *Hội nghị bàn tròn về truyện ngắn*, Porte de Versailles, ngày 16/3/2001.
- [8] J. Glaziov, "Điều tra về truyện ngắn", *Harfang* 7 (1994) 62.

French short story and the reception of contemporary French short stories

Pham Thi That

*Department of French Language and Culture, College of Foreign Languages,
Vietnam National University, Hanoi, Pham Van Dong Street, Cau Giay, Hanoi, Vietnam*

French short story have a long history for many centuries, it has reached the golden pick period in the 19th century, and become especially various and abundant in the last decades of the 20th century. Contemporary French short stories, however, is encountering a paradox: the number of writers are even more than the number of readers. This writing introduces to us a brief process of formation and development of the French short stories while it also tries to explain the chilly attitude of the readers forward to the contemporary French short stories.